

TRUNG TÂM Y TẾ HOÀNG MAI



QUY TRÌNH KỸ THUẬT GHI ĐIỆN TÂM ĐỒ

QTKT.ĐD.47

| Người viết | Người kiểm tra | Người phê duyệt |
|---|---|---|
| CNDD. Vũ Thị Phương Quỳnh Phòng KHTH | CNDD. Nguyễn Thị Đào Phòng Điều dưỡng | BS. Lê Đăng Luận Phó Giám đốc |
|  |  |  |

| | | |
|---|--|--|
|  | <p>QUY TRÌNH KỸ THUẬT GHI ĐIỆN TÂM ĐỒ</p> | <p>Mã số: QTKT.ĐD.47 Ngày ban hành: 28/6/2023 Lần ban hành: 06 Lần sửa đổi: 0</p> |
|---|--|--|

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.
2. Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm.
3. Mỗi khoa, phòng lưu ít nhất 01 bản (có đóng dấu trung tâm). Cán bộ viên chức, người lao động khi có nhu cầu tham khảo tài liệu cập nhật trên hệ thống quản lý văn bản điều hành hoặc trên trang web trung tâm.

NƠI NHẬN (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu ✓ vào ô bên cạnh)

| | | | | | |
|-------------------------------------|-----------------------|-------------------------------------|----------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|
| <input checked="" type="checkbox"/> | Ban Giám đốc | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Nội - Nhi - YHCT | <input checked="" type="checkbox"/> | K. ATTP - dinh dưỡng - Y tế công cộng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Tổ chức hành chính | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Ngoại - Sản - 3CK | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ Quản lý chất lượng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Kế hoạch tổng hợp | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Khám bệnh | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ dinh dưỡng |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Tài chính kế toán | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Dược | <input checked="" type="checkbox"/> | Tổ Kiểm soát nhiễm khuẩn |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Điều dưỡng | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Cận lâm sàng | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| <input checked="" type="checkbox"/> | P. Dân số | <input checked="" type="checkbox"/> | K. Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS | <input checked="" type="checkbox"/> | |
| <input checked="" type="checkbox"/> | | <input checked="" type="checkbox"/> | | <input checked="" type="checkbox"/> | |

THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

| Trang | Hạng mục sửa đổi | Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi |
|-------|------------------|-----------------------------------|
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

QUY TRÌNH
Kỹ thuật ghi điện tâm đồ

| STT | CÁC BƯỚC THỰC HIỆN |
|-----|--|
| 1 | Chuẩn bị bệnh nhân: Thông báo, giải thích. Xác định đúng người bệnh. |
| 2 | Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ: Máy, giấy, ghen, sát khuẩn tay, khăn lau. Còn 70 độ |
| 3 | Điều dưỡng sát khuẩn tay, để NB nằm tư thế thuận lợi, cởi áo phần ngực, tháo bỏ các trang sức, điện thoại ra khỏi cơ thể |
| 4 | Bôi ghen hoặc sát khuẩn bằng bông còn 70 độ vào các vị trí đặt điện cực |
| 5 | Chuẩn bị máy, kiểm tra bộ phận chống nhiễu |
| 6 | Đặt các vị trí điện cực: Ngoại biên (Cổ tay P: cực màu đỏ, cổ tay T: cực màu vàng, cổ chân P: cực màu đen, cổ chân T: cực màu xanh) vị trí trước tim (V1: khoang liên sườn 4 bên P, V2: Khoang liên sườn 4 bên trái, V3: đường giữa V2 và V4, V4: giao điểm giữa đường đi qua điểm giữa xương đòn với đường ngang qua mỏm tim, V5: giao điểm đường nách trước với đường ngang qua V4, V6: giao điểm giữa đường nách giữa với đường ngang đi qua V5) |
| 7 | Bật máy, in phiếu cho bệnh nhân |
| 8 | In phiếu xong, rút các điện cực, lau khô các vị trí đặt điện cực, giúp NB về tư thế thoải mái |
| 9 | Thông báo BN đã thực hiện xong kỹ thuật |
| 10 | Thu gọn dụng cụ, sát khuẩn tay, trả kết quả, chào bệnh nhân. |

Lưu ý: Thời gian thực hiện 5 - 7 phút

Ngày thi:

Họ tên thí sinh:

BẢNG KIỂM THỰC HIỆN KỸ THUẬT GHI ĐIỆN TÂM ĐỒ

Hướng dẫn cách đánh giá

Mức độ hoàn thành

| | |
|---|--------|
| Tốt : thành thạo, chuẩn xác, an toàn, hiệu quả | 100% |
| Khá: chuẩn xác, an toàn, hiệu quả | 75% |
| Trung bình: chuẩn xác, an toàn, | 50% |
| Yếu: Có làm nhưng không hiệu quả | 25% |
| Kém: Không làm hoặc vi phạm nguyên tắc an toàn cho người bệnh | 0% |
| Thời gian thực hiện kỹ thuật 5-7 phút | 1 điểm |

Lưu ý: Không hỏi vấn đáp khi tổng điểm thực hiện kỹ thuật thấp hơn 40%

I. PHẦN KỸ THUẬT (8 điểm)

| STT | Nội dung | Điểm chuẩn | Điểm chấm | | | | |
|-----------------------------|---|------------|-----------|-----|----|-----|-----|
| | | | Tốt | Khá | TB | Yếu | Kém |
| 1 | Chuẩn bị bệnh nhân: Thông báo, giải thích. Xác định đúng người bệnh. | 2 | | | | | |
| 2 | Chuẩn bị dụng cụ đầy đủ: Máy, giấy, ghen, sát khuẩn tay, khăn lau. Còn 70 độ | 2 | | | | | |
| 3 | Điều dưỡng sát khuẩn tay, để NB nằm tư thế thuận lợi, cởi áo phần ngực, tháo bỏ các trang sức, điện thoại ra khỏi cơ thể | 4 | | | | | |
| 4 | Bôi ghen hoặc sát khuẩn bằng bông còn 70 độ vào các vị trí đặt điện cực | 4 | | | | | |
| 5 | Chuẩn bị máy, kiểm tra bộ phận chống nhiễu | 4 | | | | | |
| 6 | Đặt các vị trí điện cực: Ngoại biên (Cổ tay P: cực màu đỏ, cổ tay T: cực màu vàng, cổ chân P: cực màu đen, cổ chân T: cực màu xanh) | 4 | | | | | |
| | vị trí trước tim (V1: khoang liên sườn 4 bên P, V2: Khoang liên sườn 4 bên trái, V3: đường giữa V2 và V4, V4: giao điểm giữa đường đi qua điểm giữa xương đòn với đường ngang qua mỏm tim, V5: giao điểm đường nách trước với đường ngang qua V4, V6: giao điểm giữa đường nách giữa với đường ngang đi qua V5) | 6 | | | | | |
| 7 | Bật máy, in phiếu cho bệnh nhân | 4 | | | | | |
| 8 | In phiếu xong, rút các điện cực, lau khô các vị trí đặt điện cực, giúp NB về tư thế thoải mái | 4 | | | | | |
| 9 | Thông báo BN xong kỹ thuật | 2 | | | | | |
| 10 | Thu gọn dụng cụ, sát khuẩn tay, chào bệnh nhân | 4 | | | | | |
| Tổng cộng | | 40 | | | | | |
| Quy trình kỹ thuật: /40*8 = | | điểm | | | | | |

II. PHẦN VẤN ĐÁP (2 điểm)

| SBD | Câu hỏi vấn đáp | Điểm chấm | Tổng điểm: Quy trình Kỹ thuật + vấn đáp |
|-----|-----------------|-----------|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |